

ngày 27/10/1999 của Thủ tướng Chính phủ về đấu tranh chống sản xuất và buôn bán hàng giả.

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị, cơ quan phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu hướng dẫn, bổ sung./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính  
*Thủ trưởng*

PHẠM VĂN TRỌNG

## THÔNG TƯ số 81/2000/TT-BTC ngày 02/8/2000 về việc hướng dẫn xử lý thuế giá trị gia tăng đối với các nhà máy đường.

*Căn cứ vào Quyết định số 65/2000/QĐ-TTg ngày 07/6/2000 của Thủ tướng Chính phủ về giảm thuế giá trị gia tăng phải nộp đối với các doanh nghiệp sản xuất đường. Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:*

### I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC XÉT GIẢM THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

1. Các doanh nghiệp sản xuất mía đường nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh dẫn đến bị lỗ thì được xét giảm thuế giá trị gia tăng phải nộp đối với sản phẩm đường và các loại phụ phẩm, phế liệu thu hồi trong quá trình sản xuất đường (mật rỉ, bã mía, bã bùn) gọi chung là phế liệu thu hồi.

2. Trường hợp doanh nghiệp vừa sản xuất đường vừa sản xuất một số sản phẩm phụ khác thì phải hạch toán riêng kết quả kinh doanh của

từng loại. Trường hợp doanh nghiệp sản xuất đường có sản xuất một số sản phẩm phụ khác từ phế liệu thu hồi (phân vi sinh, ván ép...) mà không hạch toán riêng được kết quả kinh doanh của từng loại sản phẩm hàng hóa thì mức giảm thuế giá trị gia tăng đối với sản phẩm đường và các phế liệu thu hồi tương ứng với số lỗ phát sinh trong năm của doanh nghiệp nhưng không vượt quá số thuế giá trị gia tăng phải nộp của các loại sản phẩm đó.

### II. MỨC GIẢM THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

1. Năm 1999, giảm số thuế giá trị gia tăng phải nộp tương ứng với số lỗ nhưng tối đa không vượt quá số thuế giá trị gia tăng phải nộp trong năm.

Số thuế giá trị gia tăng phải nộp	=	Số thuế giá trị gia tăng đầu ra của sản phẩm đường và các phế liệu thu hồi bán ra	-	Số thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ của sản phẩm đường và các loại phế liệu thu hồi
-----------------------------------	---	-----------------------------------------------------------------------------------	---	------------------------------------------------------------------------------------------------

2. Năm 2000, được tạm giảm 50% số thuế giá trị gia tăng phải nộp hàng tháng đối với sản phẩm đường và các phế liệu thu hồi bán ra. Khi quyết toán năm, nếu số thuế giá trị gia tăng phải nộp đã tạm giảm hàng tháng lớn hơn số thực lỗ phát sinh thì chỉ được giảm số thuế giá trị gia tăng phải nộp bằng với số lỗ, doanh nghiệp phải nộp số chênh lệch (số thuế giá trị gia tăng phải nộp đã tạm giảm - số lỗ thực tế) vào ngân sách nhà nước trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày lập xong báo cáo tài chính năm theo quy định của chế độ hiện hành.

Trường hợp nếu đã giảm 50% số thuế giá trị gia tăng phải nộp mà doanh nghiệp vẫn còn lỗ thì được giảm tiếp số thuế giá trị gia tăng phải nộp bằng với số thực lỗ, nhưng mức giảm tối đa không vượt quá số thuế giá trị gia tăng phải nộp trong năm.

### III. HỒ SƠ XÉT GIẢM THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Doanh nghiệp sản xuất mía đường bị lỗ lập hồ sơ xét giảm thuế bao gồm:

- Công văn đề nghị giảm thuế của doanh nghiệp có giải trình giá thành, giá bán không có thuế giá trị gia tăng và thuế giá trị gia tăng của từng sản phẩm, hàng hóa.

- Báo cáo tài chính của năm xin giảm thuế.

- Báo cáo quyết toán thuế ghi rõ số thuế giá trị gia tăng phải nộp, số thuế giá trị gia tăng tạm giảm, số thuế giá trị gia tăng còn phải nộp.

- Bản nhận xét đánh giá sau kiểm tra báo cáo quyết toán thuế.

### IV. TRÌNH TỰ VÀ THẨM QUYỀN XÉT GIẢM THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

#### 1. Trình tự xét giảm thuế giá trị gia tăng:

Hồ sơ giảm thuế của doanh nghiệp được gửi tới cơ quan thuế trực tiếp quản lý thu thuế.

Cơ quan thuế tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, xác minh tính chính xác của số liệu; xác định kết quả của sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đường, các phế liệu thu hồi bán ra.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan thuế xem xét và ra quyết định giảm thuế theo thẩm quyền. Trường hợp không thuộc thẩm quyền quyết định giảm thuế thì phải có tờ trình kiến nghị cơ quan thuế cấp trên xem xét quyết định.

#### 2. Thẩm quyền xử lý giảm thuế:

Trong năm 2000, việc tạm giảm 50% thuế giá trị gia tăng phải nộp hàng tháng đối với sản phẩm đường và các phế liệu thu hồi bán ra do Giám đốc doanh nghiệp tự kê khai thuế hàng tháng với cơ quan thuế và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu kê khai trước pháp luật.

Sau khi kết thúc năm tài chính, căn cứ vào quyết toán thuế được duyệt, thẩm quyền xử lý giảm thuế như sau:

- Mức giảm thuế giá trị gia tăng dưới 1 tỷ đồng do Cục trưởng Cục Thuế quyết định. Cục Thuế có trách nhiệm thông báo cho đơn vị đồng thời gửi một bản về Tổng cục Thuế thay báo cáo.

- Mức giảm thuế giá trị gia tăng từ 1 tỷ đồng trở lên do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quyết định.

#### 3. Xử lý tồn tại:

a) Các loại phế liệu (mật rỉ, bã mía, bã bùn) thu hồi bán ra áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng là 5% theo quy định tại điểm 2h Thông tư số 49/2000/TT-BTC ngày 31/5/2000 của Bộ Tài chính. Trường hợp các loại phế liệu thu hồi đơn vị bán ra, đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng có các mức thuế suất khác với quy định này thì đơn vị kê khai nộp thuế theo thực tế ghi trên hóa đơn bán hàng.

b) Trường hợp trong năm 1999, doanh nghiệp sản xuất mía đường bị lỗ, thuế giá trị gia tăng đối với sản phẩm đường và các phế liệu thu hồi đã nộp ngân sách nhà nước cao hơn mức phải nộp quy định tại Quyết định số 65/2000/QĐ-TTg ngày 07/6/2000 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư này thì Cục trưởng Cục Thuế ra quyết định hoàn lại thuế giá trị gia tăng đã nộp thừa cho doanh nghiệp. Trường hợp nộp thiếu, doanh nghiệp phải nộp ngay số thuế còn lại vào ngân sách nhà nước.

c) Trong 6 tháng đầu năm 2000, các doanh nghiệp sản xuất mía đường chưa thực hiện tạm giảm 50% thuế giá trị gia tăng phải nộp hàng tháng thì được tạm giảm 50% thuế giá trị gia tăng phải nộp trong 6 tháng đầu năm 2000. Trường hợp số thuế giá trị gia tăng doanh nghiệp đã nộp lớn hơn số thuế phải nộp (sau khi được tạm giảm 50%) thì được trừ vào số thuế giá trị gia tăng phải nộp của 3 tháng tiếp theo. Sau 3 tháng nếu chưa bù trừ hết số thuế giá trị gia tăng đã nộp thì Cục trưởng Cục Thuế ra quyết định hoàn thuế giá trị gia tăng cho doanh nghiệp. Trường

hợp nộp chưa đủ, doanh nghiệp phải nộp ngay số thuế còn thiếu vào ngân sách nhà nước.

#### 4. Tổng hợp báo cáo:

- Hàng quý, Cục Thuế tỉnh, thành phố có xử lý thuế giá trị gia tăng cho các doanh nghiệp sản xuất mía đường tổng hợp báo cáo về Tổng cục Thuế vào ngày cuối cùng của quý báo cáo.

- Tổng cục Thuế có trách nhiệm tổng hợp số liệu giảm thuế giá trị gia tăng đối với các doanh nghiệp sản xuất mía đường để báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính.

### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) để nghiên cứu xử lý./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

*Thủ trưởng*

VŨ VĂN NINH

### **THÔNG TƯ số 82/2000/TT-BTC ngày 14/8/2000 hướng dẫn chính sách tài chính nhằm phát triển kinh tế trang trại.**

*Căn cứ Nghị quyết số 03/2000/NQ-CP ngày 02/2/2000 của Chính phủ về kinh tế trang trại;*

*Căn cứ Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi);*

*Để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế trang trại nhằm từng bước hiện đại hóa sản xuất nông*

*nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, nâng cao đời sống và ổn định việc làm cho người lao động; Bộ Tài chính hướng dẫn về chính sách tài chính nhằm phát triển kinh tế trang trại như sau:*

#### 1. Ưu đãi về đất:

Chủ trang trại khi sử dụng đất trống, đồi núi trọc, đất hoang hóa và diện tích ở các vùng nước tự nhiên chưa có đầu tư cải tạo thuộc quy hoạch phát triển trang trại do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xác định được miễn giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế sử dụng đất nông nghiệp theo quy định tại Điều 17, Điều 18 và Điều 19 Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi).

#### 2. Ưu đãi về vốn đầu tư:

- Đầu tư phát triển kinh tế trang trại được vay ưu đãi từ các chương trình tín dụng phát triển của Nhà nước theo trình tự, thủ tục quy định đối với từng chương trình cụ thể.

- Đầu tư vào các trang trại sản xuất hàng xuất khẩu; trồng rừng nguyên liệu tập trung, cây công nghiệp dài ngày và cây ăn quả; nuôi trồng thủy hải sản và chăn nuôi bò sữa, xây dựng hệ thống dẫn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt trong trang trại; sản xuất phân bón; thuốc trừ sâu vi sinh; chế tạo máy công cụ, máy động lực phục vụ nông nghiệp; xây dựng cơ sở chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản được Quỹ Hỗ trợ phát triển của Nhà nước cho vay đầu tư; hỗ trợ lãi suất sau đầu tư; bảo lãnh tín dụng đầu tư theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 43/1999/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1999 của Chính phủ về tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước.

#### 3. Chính sách huy động vốn phát triển kinh tế trang trại:

- Các chủ trang trại được huy động nguồn vốn bằng các hình thức vay ngân hàng, vay các tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật hiện hành để tạo nguồn vốn phát triển kinh doanh.